

Số: 01 /KL-TT

Đồng Nai, ngày 12 tháng 5 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản của các cơ sở trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Thực hiện Quyết định thanh tra số 30/QĐ-TT ngày 12/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản của các cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai), từ ngày 20/01/2026 đến ngày 16/3/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành làm việc trực tiếp kiểm tra, xác minh các nội dung theo kế hoạch đã được phê duyệt đối với 06 cơ sở (đối tượng thanh tra) trên địa bàn tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-Đ.TTr ngày 03/4/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra kết luận như sau:

I. Khái quát chung

Trong 06 cơ sở được thanh tra, có 03 cơ sở sản xuất và chế biến hạt điều (Công ty Cổ phần Hà My, Công ty TNHH Vinahe, Công ty Cổ phần Tập đoàn Gia Bảo); 01 cơ sở sản xuất, buôn bán tổ chim yến (Công ty TNHH Xây dựng Thương mại dịch vụ Song Thy); 02 cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm sấy giòn từ rau, củ, quả (Công ty TNHH United Food, Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Thịnh Điền).

Trong 06 cơ sở có 01 cơ sở hoạt động trong khu công nghiệp (Công ty TNHH United Food), 01 cơ sở hoạt động trong cụm công nghiệp (Công ty Cổ phần Hà My) và 04 cơ sở còn lại hoạt động ngoài khu, cụm công nghiệp.

Tại thời điểm thanh tra có 04/06 cơ sở đang hoạt động; 01/06 cơ sở tạm ngừng hoạt động tại địa điểm cũ, đang trong quá trình hoàn thiện cơ sở hạ tầng và hồ sơ pháp lý để tiếp tục hoạt động tại vị trí mới cách vị trí cũ khoảng 200 m (Công ty Cổ phần Hà My tại xã Đồng Phú); 01/06 cơ sở đã ngừng hoạt động (Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Thịnh Điền tại xã Bàu Hàm).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Song Thy (Công ty)

1.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm

1.1.1. Thông tin chung về hoạt động của cơ sở

- Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV, mã số doanh nghiệp 3603677502, do Phòng Đăng ký kinh doanh -

Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/10/2019; đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 06/10/2025, địa chỉ: C1, ấp 3, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Nhà xưởng trực tiếp hoạt động sản xuất tại chi nhánh của Công ty nên Đoàn tiến hành thanh tra tại chi nhánh của Công ty: Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Song Thy có mã số 3603677502-001 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp, đăng ký lần đầu ngày 28/6/2023, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 06/10/2025, địa chỉ: số 249, tổ 7, ấp 4, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là số 249, tổ 7, ấp 12, xã Trảng Bom, thành phố Đồng Nai) đã đi vào hoạt động sản xuất chế biến an toàn thực phẩm kể từ ngày 09/10/2023.

+ Ngành nghề: Sản xuất và buôn bán tổ chim yến tinh chế; yến chung sâm tươi; yến chung hoa đậu biếc; yến chung Collagen; yến chung nhụy hoa nghệ tây; yến chung sợi nấm đông trùng.

+ Chi nhánh Công ty có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO 22000:2018 (*Chứng nhận thực hành sản xuất*) số VN23/00000416, ngày 09/10/2023; Giấy chứng nhận tiêu chuẩn GMP (*Chứng nhận thực hành sản xuất*) số VN23/00000416, ngày 09/10/2023; Giấy chứng nhận tiêu chuẩn FSSC 22000 (*Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm*) số VN23/00000415 ngày 15/10/2024; Giấy chứng nhận tiêu chuẩn HACCP (*Chứng nhận phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn*) số VN23/00000418, ngày 15/10/2024. Các loại giấy nêu trên đều có hiệu lực 03 năm và do Công ty SGS Việt Nam TNHH cấp (*là tổ chức chứng nhận độc lập được chỉ định bởi Bộ Khoa học và Công nghệ*).

Qua kiểm tra hồ sơ về chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Công ty thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 11 và điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

1.1.2. Việc tự công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm nông sản

- Tổng số sản phẩm Công ty tự công bố: 06 sản phẩm, Bản tự công bố sản phẩm yến tinh chế; Yến chung sâm tươi; yến chung hoa đậu biếc; yến chung Collagen; yến chung nhụy hoa nghệ tây; yến chung sợi nấm đông trùng. Qua kiểm tra về Hồ sơ tự công bố sản phẩm, Công ty thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP).

- Trong 06 sản phẩm nêu trên có 01 sản phẩm yến tinh chế, Bản tự công bố sản phẩm đã được Sở Y tế Đồng Nai tiếp nhận và công bố trên hệ thống trang Website dongnai.vfa.gov.vn; 05 sản phẩm: Yến chung sâm tươi; yến chung hoa đậu biếc; yến chung Collagen; yến chung nhụy hoa nghệ tây; yến chung sợi nấm

đồng trùng đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai tiếp nhận và công bố trên hệ thống trang Website snnmt.dongnai.gov.vn. 06 sản phẩm của Công ty được cơ quan có thẩm quyền đăng tải trên hệ thống theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 3 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP có hiệu lực ngày 12/11/2018.

1.1.3. Chất lượng mẫu thực phẩm, kết quả thử nghiệm chất lượng nước phục vụ cho việc sản xuất, chế biến thực phẩm

- Chất lượng mẫu thực phẩm: Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ về sản phẩm đầu ra từ 01/01/2024 đến ngày 26/01/2026 Công ty chỉ sản xuất, kinh doanh: 01 sản phẩm tổ yến tinh chế. Công ty thực hiện gửi mẫu tổ yến tinh chế để thử nghiệm và kết quả theo phiếu kiểm nghiệm thực phẩm số 0000651076 ngày 28/8/2024 do Công ty SGS Việt Nam TNHH thử nghiệm, sản phẩm Tổ yến tinh chế, kết quả kiểm nghiệm mẫu đạt chất lượng. Ngoài ra sản phẩm tổ yến tinh chế, đã được Trung tâm Chẩn đoán và xét nghiệm thú y Trung ương II tiến hành lấy mẫu để thực hiện Chương trình giám sát an toàn thực phẩm năm 2025, Phiếu kiểm nghiệm số H025100026-1 cấp ngày 30/10/2025, kết quả kiểm nghiệm mẫu đạt chất lượng.

Công ty đã thực hiện kiểm nghiệm mẫu theo đúng quy định tại khoản 7, Điều 2 và Điều 45 Luật An toàn thực phẩm.

- Kết quả thử nghiệm chất lượng nước:

+ Năm 2024: Công ty đã thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước và có Phiếu kết quả thử nghiệm số KT3-01685BMT4 ngày 16/04/2024 do Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn đo lường Chất lượng 3 thử nghiệm với 09 thông số. Kết quả phân tích mẫu nước năm 2024 đạt chất lượng theo quy định của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT.

+ Năm 2025: Công ty chưa thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2024/BYT quy định tần suất thử nghiệm định kỳ không ít hơn 06 tháng một lần, thông số thử nghiệm là tất cả các thông số nước sạch nhóm A và 02 thông số Trục khuẩn mủ xanh và Tụ cầu vàng” của Quy chuẩn). Qua rà soát Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP, không quy định hành vi không thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước như nội dung trên là hành vi vi phạm hành chính. Tuy nhiên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Song Thy phải thực hiện việc lấy mẫu nước sinh hoạt định kỳ để thử nghiệm đảm bảo đáp ứng một trong những điều kiện trong chế biến, sản xuất, kinh doanh thực phẩm.



1.1.4. Việc khám sức khỏe và xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất thực phẩm

Năm 2024, số lượng công nhân làm việc cho Công ty là 10 người, số người đã được khám sức khỏe: 10/10 người; Năm 2025, số lượng công nhân làm việc cho Công ty là 05 người, 05/05 người được khám sức khỏe tại Trung tâm y tế khu vực Trảng Bom và kết quả 100% công nhân đủ sức khỏe để làm việc.

Người lao động trực tiếp sản xuất được Công ty tổ chức tập huấn và xác nhận theo Văn bản số 01/2024/ATTP ngày 02/01/2024 của Công ty tự xác nhận đúng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm; khoản 2 Điều 18 Thông tư số 38/2018/TT- BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT quy định đối tượng được cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

1.1.5. Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm

Công ty có hồ sơ, hoá đơn, chứng từ đầu vào, đầu ra của sản phẩm, qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ năm 2024 và 2025, Công ty chỉ sản xuất 01 loại yến tinh chế. Công ty đã cung cấp cho đoàn danh sách nguồn nguyên liệu đầu vào thu mua từ các nhà yến thô được đưa về sản xuất tại Chi nhánh (các nhà yến này là của hộ gia đình ông Lê Phú Kiên (Giám đốc Công ty TNHH XD TMDV Song Thy), gồm: 04 nhà yến tại xã Sông Thao, 01 nhà yến tại Xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom (cũ) theo 05 hợp đồng số giữa Công ty TNHH XD TMDV Song Thy với Ông Lê Phú Kiên. Công ty có sổ ghi chép tại phòng đáp tổ, trong đó thể hiện ngày đập, người làm ra sản phẩm (yến đã nhặt - yến tươi) và có hồ sơ ghi chép đầu ra của sản phẩm.

Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nếu không bảo đảm an toàn, Công ty thực hiện theo đúng quy định tại Điều 35 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

1.1.6. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ sở

Công ty đã áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng bao gồm: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) phù hợp quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

1.2. Kiểm tra điều kiện thực tế

1.2.1. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Tổng diện tích nhà xưởng: 441 m², trong đó có 15 m² kho nguyên liệu, 46 m² diện tích phòng sơ chế - làm sạch, 25 m² diện tích phòng hấp tổ - sấy, 15m² diện tích phòng đóng gói và 35 m² diện tích phòng thành phẩm bảo quản. Xưởng sản xuất nằm trong khu vực dân cư, bao quanh xưởng là đất trống thông thoáng. Khu vực sản xuất, chế biến thực phẩm được thiết kế theo quy tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối. Điều kiện nhà xưởng đã được Công ty SGS Việt Nam TNHH đánh giá chứng nhận đạt tiêu chuẩn HACCP số VN23/00000418, có hiệu lực từ 15/10/2024 đến hết ngày 08/10/2026.

Công ty đáp ứng các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất theo đúng quy định tại Điều 19 Luật An toàn thực phẩm.

1.2.2. Điều kiện bảo quản thực phẩm

Công ty có trang bị đầy đủ giá kệ, biển tên, có bảng nội quy quy trình vệ sinh công nhân; nơi bảo quản và trang thiết bị bảo quản đối với từng loại thực phẩm riêng biệt, bảo đảm vệ sinh trong quá trình bảo quản thực phẩm; có thiết bị chuyên dụng điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm và thực hiện việc theo dõi nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực bảo quản thực phẩm; các bóng đèn được che chắn an toàn tránh bị rơi vỡ vào sản phẩm; Hệ thống thông gió phù hợp với yêu cầu bảo quản thực phẩm, bảo đảm thông thoáng ở các khu vực.

Công ty đáp ứng các điều kiện trong việc bảo quản thực phẩm theo đúng quy định tại Điều 20, Luật An toàn thực phẩm, tại khu vực bảo quản thực phẩm.

1.2.3. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm

Công ty thực hiện vận chuyển thực phẩm bằng dụng cụ được chế tạo từ vật liệu không làm ô nhiễm thực phẩm, sử dụng bằng xe ô tô, xe máy chuyên dụng bảo đảm điều kiện bảo quản thực phẩm trong suốt quá trình vận chuyển theo đúng quy định tại Điều 21, Luật An toàn thực phẩm.

1.3. Lấy mẫu thực phẩm phân tích chất lượng

Đoàn Thanh tra tiến hành lấy 01 mẫu tổ yến tinh chế (NSX: 01/3/2025, Khối lượng lô hàng 21 hộp x 100g/hộp) gửi Công ty SGS Việt Nam TNHH là cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm được Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ định. Căn cứ quy định tại phụ lục VII chỉ tiêu chất lượng tổ yến sơ chế (Kèm theo Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 /01/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi) chỉ tiêu chất lượng tổ yến sơ chế đạt chất lượng.

2. Công ty Cổ phần Hà My

2.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm

2.1.1. Thông tin chung về hoạt động của cơ sở

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp 380032135, do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai, đăng ký lần đầu ngày 14/01/2010, đăng ký thay đổi lần thứ



12 ngày 30/10/2025. Trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Hà My, thôn 4, xã Đồng Phú, thành phố Đồng Nai. Ngành nghề: Chế biến hạt điều; ép dầu hạt điều; kinh doanh bất động sản, cho thuê kho bãi, nhà xưởng, kho hàng.

- Công ty có Giấy Chứng nhận tiêu chuẩn BRC (*Chứng nhận tiêu chuẩn an toàn thực phẩm toàn cầu*) số VN22/00000447 ngày 20/10/2023 có hiệu lực đến ngày 06/12/2024, cấp cho hoạt động hấp, bóc vỏ, sấy khô, phân loại màu sắc, xếp và đóng gói trong túi PA/PE hút chân không, hộp thiếc hoặc trong túi nhựa; Giấy Chứng nhận tiêu chuẩn BRC (*Chứng nhận tiêu chuẩn an toàn thực phẩm toàn cầu*) số VN22/00000447, ngày cấp chứng nhận: 10/9/2024, ngày hết hạn: 06/12/2025 cấp cho hoạt động hấp, bóc vỏ, sấy khô, phân loại màu sắc, xếp, rang khô, rang muối hạt điều và đóng gói trong túi PA/PE hút chân không, hộp thiếc hoặc túi nhựa do Công ty SGS Việt Nam TNHH cấp.

- Giấy Chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 54/2024/NNPTNT- BP cấp ngày 28/8/2024 do Sở Nông nghiệp và PTNT cấp với các sản phẩm hạt điều rang muối; hạt điều lựa; hạt điều rang nguyên vị: Mật ong, Wasabi, ca cao, vị gừng, vị quế, vị mè rong biển, vị trà xanh, vị tỏi ớt, vị XO, vị trứng muối, vị sốt dứa; bơ hạt điều; sữa hạt điều; cà phê rang; cà phê bột; kẹo hạt điều; muối hạt điều vùng; cà phê 3 IN trong 1 Original; cà phê 4 IN trong 1 HAZELNUT, ca cao, ca cao hạt điều.

Qua kiểm tra hồ sơ về chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 11 và điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

2.1.2. Việc tự công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm nông sản

Công ty tự công bố 18 sản phẩm và đã được Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bình Phước (cũ) tiếp nhận và đăng tải, cụ thể:

- Thông báo tiếp nhận số 147/TB-SNN ngày 30/11/2020 đối với 01 sản phẩm Hạt điều rang muối có vỏ lựa; Thông báo số 173/TB-SNN-VP ngày 31/12/2020 đối với 06 sản phẩm: Hạt điều rang nguyên vị, hạt điều lựa, kẹo điều gừng, hạt điều rang muối không vỏ, hạt điều rang vị quế Việt Nam, hạt điều rang gia vị vani mật ong Newzealand; Thông báo số 59/TB-SNN-VP ngày 02/07/2021 đối với 02 sản phẩm: hạt điều rang muối, kẹo hạt điều; Thông báo số 152/TB-SNN-KTHT ngày 10/9 /2024 đối với 01 sản phẩm hạt điều nhân trắng; Thông báo số 45/TB-SNN-VP ngày 03/4/2023 đối với 02 sản phẩm Cà phê bột Robusta, Cà phê hạt Robusta; Thông báo số 53/TB-SNN-VP ngày 11/7/2022 đối với 06 sản phẩm: hạt điều rang không muối, hạt điều rang gia vị cacao aztecs, hạt điều rang gia vị gừng nhật bản, muối hạt điều vùng, hạt điều tươi sấy, hạt điều tươi sấy tách đôi.

- Bản tự công bố của 18 sản phẩm nêu trên được Công ty niêm yết công khai tại trụ sở của Công ty được thể hiện bằng các thông báo về việc niêm yết hồ sơ tự công bố.

- 18 sản phẩm nêu trên được Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Phước (cũ) tiếp nhận và đăng tải trên trang website snnmt.binhphuoc.gov.vn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 1 Điều 3 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP có hiệu lực ngày 12/11/2018. Sau ngày 01/7/2025 sáp nhập Sở thì trang website không còn truy cập được vì không có kinh phí duy trì (theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Biên bản làm việc số 07/BB-ĐTT ngày 04/3/2026).

2.1.3. Chất lượng mẫu thực phẩm, kết quả thử nghiệm chất lượng nước phục vụ cho việc sản xuất, chế biến thực phẩm

- Chất lượng mẫu thực phẩm: Đoàn thanh tra kiểm tra ngẫu nhiên phiếu kiểm nghiệm mẫu sản phẩm hạt điều rang muối, hạt điều rang không muối, hạt điều rang vị quế, hạt điều rang vani, muối hạt điều, kẹo hạt điều gừng, cà phê, hạt điều nhân trắng, hạt điều rang vị gừng, hạt điều rang vị Cacao, theo phiếu kiểm nghiệm kết quả các sản phẩm đạt chất lượng.

Công ty đã thực hiện kiểm nghiệm mẫu theo đúng quy định tại khoản 7, Điều 2 và Điều 45 Luật An toàn thực phẩm.

- Phiếu kết quả thử nghiệm mẫu nước:

+ Năm 2024: Công ty thực hiện thử nghiệm mẫu nước sinh hoạt và có Phiếu kết quả thử nghiệm số 001033772.00 cấp ngày 09/10/2023 do Công ty TNHH Khoa học TSL thử nghiệm, đối chiếu với Tiêu chuẩn mẫu nước phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) về chất lượng nước sinh hoạt số 02:2009/BYT kết quả chất lượng nước đạt chất lượng.

+ Năm 2025: Công ty chưa thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2024/BYT quy định tần suất thử nghiệm định kỳ không ít hơn 06 tháng một lần, thông số thử nghiệm là tất cả các thông số nước sạch nhóm A và 02 thông số Trục khuẩn mủ xanh và Tụ cầu vàng” của Quy chuẩn). Qua rà soát Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP, không quy định hành vi không thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước như nội dung trên là hành vi vi phạm hành chính. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Hà Mỹ phải thực hiện việc lấy mẫu nước sinh hoạt định kỳ để thử nghiệm đảm bảo đáp ứng một trong những điều kiện trong chế biến, sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

2.1.4 Việc khám sức khỏe và xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất thực phẩm

Năm 2024, tổng số người khám 26 người theo bảng kết luận khám sức khỏe định kỳ năm 2024 ngày 27/5/2024. Năm 2025, tổng số người khám, 27 người theo bảng kết luận khám sức khỏe định kỳ năm 2025 của Trung tâm y tế huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước theo đó Trung tâm kết luận người lao động đủ sức khỏe để làm việc.

Công ty đã tập huấn và có danh sách xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm theo Quyết định số 10/QĐ-HM ngày 27/02/2024 và Quyết định số 05/QĐ-HM ngày 03/03/2025 theo đúng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm; khoản 2 Điều 18 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT quy định đối tượng được cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

2.1.5. Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm, có xây dựng quy trình áp dụng quản lý sản xuất và quản lý vệ sinh

Công ty có hoá đơn, chứng từ, sổ ghi chép nguyên liệu đầu vào và đầu ra, có các hợp đồng mua nguyên liệu đầu vào của năm 2024 và 2025. Công ty đã xây dựng quy trình áp dụng quản lý sản xuất và quản lý vệ sinh: Thủ tục thực hiện và giám sát quá trình sản xuất, thủ tục thực hiện và kiểm soát vệ sinh (SSOP).

Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nếu không bảo đảm an toàn, Công ty thực hiện theo đúng quy định tại Điều 35 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

2.1.6. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ sở (nếu có)

Công ty đã áp dụng hệ thống tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC). Công ty đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm tại cơ sở theo đúng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

2.2. Kiểm tra điều kiện thực tế

Đoàn Thanh tra phối hợp với UBND xã Đồng Phú kiểm tra nhà xưởng sản xuất của Công ty, tại vị trí xưởng sản xuất chế biến hạt điều của Công ty Cổ phần Hà My đã ngừng hoạt động sản xuất, vị trí sản xuất này đã cho Công ty TNHH SANLIAN, mã số thuế 3801194930, địa chỉ: Lô A1/2 KCN Nam Đồng Phú, xã Đồng Phú, thành phố Đồng Nai thuê theo Hợp đồng cho thuê nhà xưởng số 05/2025 ngày 23/8/2025 của Công ty Cổ phần Hà My. Tuy nhiên, ngoài ngành nghề sản xuất chế biến hạt điều, Công ty còn hoạt động đối với ngành nghề kinh doanh bất động sản, cho thuê kho bãi, nhà xưởng, kho hàng nên việc ngừng hoạt động sản xuất chế biến hạt điều Công ty không phải làm thủ tục "tạm ngừng kinh doanh" với cơ quan đăng ký kinh doanh.

Ngày 06/12/2025, Công ty đã động thổ xây dựng nhà máy mới chế biến thực phẩm công nghệ cao tại Cụm Công nghiệp Hà My, diện tích 4.000 m², nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm và đáp ứng các quy định về an toàn thực phẩm (trong khuôn viên Cụm công nghiệp Hà My). Theo đó, trước khi

nhà máy mới đi vào hoạt động, Công ty phải đảm bảo có đầy đủ hồ sơ, thủ tục để tiếp tục sản xuất, chế biến thực phẩm theo quy định.

2.3. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng

Đoàn không tiến hành lấy mẫu để thử nghiệm đánh giá chất lượng do Công ty đã tạm ngừng sản xuất hàng từ tháng 11/2025 và không có hàng tồn tại Công ty tại thời điểm kiểm tra.

3. Công ty Cổ phần Tập đoàn Gia Bảo

3.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm

3.1.1. Thông tin chung về hoạt động của cơ sở

- Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0310151400, do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Bình Phước (nay là Sở Tài chính thành phố Đồng Nai) cấp ngày 10/07/2010, đăng ký thay đổi thứ 09 ngày 18/07/2025. Địa chỉ trụ sở chính: Số 28 đường Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai. Công ty thực hiện việc sản xuất, chế biến tại Nhà máy chế biến nông sản và thực phẩm Bà Tư Bình Phước. Công Ty cổ phần tập đoàn Gia Bảo có địa chỉ tại ấp Đồng Tâm 2, xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh mã số: 00003, đăng ký lần đầu ngày 29/4/2025, đăng ký thay đổi lần thứ 1, ngày 14/08/2025, do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp.

Ngành nghề: Sản xuất, kinh doanh hạt điều vỏ lụa, hạt điều bóc vỏ; hạt Macca sấy; hạt điều nguyên vị; hạt điều gác mật ong; hạt điều phô mai; hạt điều tói ớt đỏ; hạt điều chanh sả, hạt điều vỏ lụa muối hồng HIMALAYA; hạt điều bóc vỏ muối hồng HIMALAYA.

- Tại trụ sở chính của Công ty, địa chỉ: Số 28 đường Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Bình Phước, thành phố Đồng Nai, xưởng sản xuất được đánh giá và cấp Giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO 22000:2018 số GL 0226/2022-FSMS do Công ty Cổ phần Chứng nhận GLOBALCERT cấp ngày 28/6/2022, có hiệu 03 năm cho lĩnh vực hoạt động sản xuất và kinh doanh hạt điều các loại (hạt điều nhân trắng, hạt điều sấy, hạt điều vỏ lụa, hạt điều bóc vỏ, hạt điều tâm vị các loại), hạt macca sấy, rau, củ, quả sấy, mứt sấy.

- Nhà máy chế biến nông sản và thực phẩm Bà Tư Bình Phước - Công Ty cổ phần tập đoàn Gia Bảo có địa chỉ tại ấp Đồng Tâm 2, xã Đồng Tâm, tỉnh thành phố Đồng Nai được Công ty Cổ phần Chứng nhận GLOBALCERT đánh giá và cấp giấy:

+ Giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO 22000:2018 số GL 0708/2025-FSMS cấp ngày 06/06/2025, có hiệu lực 03 năm cho lĩnh vực hoạt động sản xuất và kinh doanh hạt điều các loại (hạt điều nhân trắng, hạt điều sấy, hạt điều vỏ lụa, hạt điều bóc vỏ, hạt điều tâm vị các loại), hạt macca sấy, rau, củ, quả sấy, mứt sấy;

+ Giấy chứng nhận Tiêu chuẩn ISO 22000:2018 số GL 0708/2025-FSMS cấp ngày 25/11/2025 có hiệu lực 03 năm cho sản phẩm hạt điều các loại (hạt điều

nhân trắng, hạt điều sấy, hạt điều vỏ lụa, hạt điều bóc vỏ, hạt điều tằm vị các loại); hạt macca sấy, rau củ quả sấy, mứt sấy, hạt dinh dưỡng tằm vị (hạt điều, hạt hạnh nhân, hạt óc chó, hạt dẻ, hạt dẻ cười, hạt hồ đào, hạt phỉ, các loại đậu).

Tại trụ sở chính của Công ty và Nhà máy chế biến nông sản và thực phẩm Bà Tư đã được cấp các giấy liên quan đến chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 11 và điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

3.1.2. Việc tự công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm nông sản

- Công ty đã tự công bố 10 sản phẩm, cụ thể: Sản phẩm hạt điều vỏ lụa; hạt điều bóc vỏ; hạt Macca sấy; hạt điều vỏ lụa (muối hồng HIMALAYA); hạt điều bóc vỏ (muối hồng HIMALAYA); điều vỏ lụa sấy mộc; hạt điều nguyên vị; hạt điều gác mật ong, hạt điều phô mai; hạt điều tỏi ớt đỏ.

Bản tự công bố của 10 sản phẩm nêu trên được Công ty niêm yết công khai tại trụ sở của Công ty (thông báo về việc niêm yết hồ sơ tự công bố). Theo hồ sơ Công ty công bố sản phẩm thì địa chỉ sản xuất ghi trên mẫu nhãn sản phẩm: Số 28 Trương Công Định, Khu phố Phú Xuân, Phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước. Sau khi thay đổi về địa điểm sản xuất, từ hoạt động sản xuất chế biến hạt điều ở địa chỉ tại số 28, Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (cũ) sang địa điểm sản xuất mới Nhà máy chế biến nông sản và thực phẩm Bà Tư Bình Phước - Công ty cổ phần tập đoàn Gia Bảo, địa chỉ: Ấp Đồng Tâm 2, xã Đồng Tâm, thành phố Đồng Nai (*địa điểm này có Giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO 22000:2018 số GL 0708/2025-FSMS cấp ngày 06/06/2025 nêu trên*). Công ty đã có các văn bản gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể:

+ Văn bản số 32-2025/GB ngày 12/6/2025 gửi đến Sở nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Phước (cũ) về thông báo điều chỉnh bổ sung thông tin các chỉ tiêu trên bản tự công bố của 08 sản phẩm: hạt điều vỏ lụa, hạt điều bóc vỏ, hạt điều nguyên vị, hạt điều gác mật ong, hạt điều phô mai, hạt điều tỏi ớt đỏ, hạt điều vỏ lụa muối hồng HIMALAYA; hạt điều bóc vỏ muối hồng HIMALAYA;

+ Văn bản số 14-07-2025/GB ngày 14/7/2025 trong đó điều chỉnh nội dung tên và địa chỉ từ Công ty Cổ phần tập đoàn Gia Bảo, địa chỉ: số 28, Trương Công Định, khu phố Phú Xuân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước sang địa điểm kinh doanh tại Nhà máy chế biến nông sản và thực phẩm Bà Tư Bình Phước Công ty cổ phần tập đoàn Gia Bảo, địa chỉ: QL14, ấp 2, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

+ Văn bản số 89/2025/CV-GB ngày 21/10/2025 gửi Chi cục Phát triển Nông thôn về thông báo thay đổi bao bì, tem nhãn các sản phẩm đã công bố của 10 sản phẩm nêu trên.

Công ty thực hiện đúng quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định việc thực hiện thông báo đối với các trường hợp có sự thay đổi khác.

3.1.3. Chất lượng mẫu thực phẩm, kết quả thử nghiệm chất lượng nước phục vụ cho việc sản xuất, chế biến thực phẩm

- Chất lượng mẫu thực phẩm:

+ Năm 2024: Công ty có phiếu kết quả thử nghiệm 05 sản phẩm do Công ty TNHH TENTAMUS Việt Nam cấp cụ thể: Hạt điều vỏ lụa ngày 22/5/2024, Hạt điều bóc vỏ ngày 22/5/2024; hạt điều bóc vỏ (muối hồng HYMALAYA) ngày 29/7/2024, hạt điều nguyên vị ngày 01/4/2024, hạt điều phô mai ngày 12/4/2024, hạt điều chanh sả ngày 12/4/2024. Kết quả các phiếu thử nghiệm đạt chất lượng.

+ Từ năm 2025 đến thời điểm thanh tra: Công ty có phiếu kết quả thử nghiệm cho sản phẩm do Công ty TNHH TENTAMUS Việt Nam: Hạt điều bóc vỏ ngày 02/6/2025; Phiếu kết quả thử nghiệm cho các sản phẩm do Công ty Cổ phần Công nghệ VIETLABS cấp cụ thể: Hạt macca sấy ngày 21/6/2025, hạt điều vỏ lụa muối hồng ngày 21/6/2025, hạt điều bóc vỏ muối hồng ngày 21/6/2025, hạt điều gác mật ong ngày 02/6/2025, hạt điều phô mai ngày 21/6/2025, hạt điều tói ớt đỏ ngày 02/6/2025; Công ty có phiếu kết quả thử nghiệm sản phẩm do Công ty TNHH EUROFINS Sắc ký Hải Đăng cấp cho sản phẩm: Hạt điều chanh sả ngày 18/9/2026. Kết quả các phiếu thử nghiệm đạt chất lượng.

Công ty đã thực hiện kiểm nghiệm mẫu theo đúng quy định tại khoản 7, Điều 2 và Điều 45 Luật An toàn thực phẩm.

- Kết quả thử nghiệm mẫu nước:

+ Năm 2024: Công ty sử dụng phiếu kết quả thử nghiệm mẫu nước của nhà cung cấp là Công ty CP cấp thoát nước Bình Phước, phiếu kết quả kiểm nghiệm nước đạt chất lượng.

+ Năm 2025 đến thời điểm thanh tra: Công ty mới thực hiện kiểm nghiệm 01 lần (Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/059263P1, ngày 28/5/2025 do Công ty TNHH TUV SUD Việt Nam, ký hiệu, code: VILAS 487).

Công ty thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước chưa đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2024/BYT quy định tần suất thử nghiệm định kỳ không ít hơn 06 tháng một lần, thông số thử nghiệm là tất cả các thông số nước sạch nhóm A và 02 thông số Trục khuẩn mủ xanh và Tụ cầu vàng” của Quy chuẩn). Qua rà soát Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP, không quy



định hành vi không thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước như nội dung trên là hành vi vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần Tập đoàn Gia Bảo phải thực hiện việc lấy mẫu nước sinh hoạt định kỳ để thử nghiệm đảm bảo đáp ứng một trong những điều kiện trong chế biến, sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3.1.4. Việc khám sức khỏe và xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất thực phẩm

Năm 2024, tổng số người khám: 23 người trực tiếp sản xuất được khám sức khỏe định kỳ, 23/23 người đủ sức khỏe làm việc; Năm 2025, tổng số người khám: 29 người trực tiếp sản xuất được khám sức khỏe định kỳ, 29/29 người đủ sức khỏe làm việc. Ngoài ra Công ty có danh sách của 57 người trực tiếp sản xuất có giấy khám sức khỏe đầu vào năm 2025 đảm bảo sức khỏe làm việc. Năm 2025 số lượng người lao động tăng do thay đổi địa điểm kinh doanh có quy mô lớn hơn.

Công ty đã tập huấn và có danh sách xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm: Công ty đã tập huấn cho 15 công nhân vào ngày 02/12/2024 và 81 công nhân sản xuất vào ngày 12/8/2025 theo đúng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm; khoản 2 Điều 18 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT quy định đối tượng được cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

3.1.5. Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm

Công ty có hoá đơn, chứng từ, sổ ghi chép nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra, có các hợp đồng mua nguyên liệu đầu vào của năm 2024 và 2025. Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nếu không bảo đảm an toàn, Công ty thực hiện theo đúng quy định tại Điều 35 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

3.1.6. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ sở

Công ty đã áp dụng hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018 theo đúng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

3.2. Kiểm tra điều kiện thực tế

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn Thanh tra kiểm tra tại địa điểm kinh doanh Nhà máy chế biến nông sản và thực phẩm Bà Tư Bình Phước Công Ty cổ phần tập đoàn Gia Bảo, qua kiểm tra thực tế, Đoàn thanh tra ghi nhận:

3.2.1. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm

- Về địa điểm, diện tích, khoảng cách đối với nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm và các yếu tố gây hại khác; Diện tích xây dựng: Tổng diện tích khu đất là 14.400 m²; Nhà xưởng sản xuất và kho chứa: Khoảng 6.864m²; Các công trình

phụ trợ sân bãi, nhà xe, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh: Khoảng 233m²; Nhà văn phòng, phòng phục vụ sinh hoạt cho nhân viên: Khoảng 320m².

Tại thời điểm thanh tra, Công ty có địa điểm thích hợp; có khoảng cách an toàn với các nguồn gây ô nhiễm cho thực phẩm như nghĩa trang, khu công nghiệp... và không bị đọng nước, ngập nước. Diện tích nhà xưởng, các khu vực phù hợp với công năng sản xuất.

- Trang thiết bị để xử lý nguyên liệu, chế biến, đóng gói, bảo quản và vận chuyển các loại thực phẩm khác nhau: trang thiết bị, dụng cụ được thiết kế, chế tạo phù hợp, không bị nhiễm vào sản phẩm, không bị ăn mòn, bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm được làm bằng vật liệu bền, dễ làm vệ sinh, không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, cụ thể sử dụng bàn inox, các khay, rổ, rá bằng nhựa, băng chuyền... bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện rửa và khử trùng, nước sát trùng, thiết bị phòng, chống côn trùng và động vật gây hại: có đủ trang thiết bị, dụng cụ phù hợp để xử lý nguyên liệu, chế biến, đóng gói, phương tiện rửa và khử trùng, nước sát trùng, vệ sinh cá nhân (Công ty sử dụng máy xịt côn), có thiết bị phòng chống côn trùng (đèn bắt côn trùng, trạm bẫy keo và các động vật gây hại); không sử dụng thuốc diệt chuột, côn trùng trong khu vực sản xuất thực phẩm.

- Hệ thống xử lý chất thải: Toàn bộ khu vực sơ chế, chế biến đều được thiết kế, bố trí hệ thống thu gom các chất thải, rác thải, có dụng cụ thu gom hoặc dụng cụ chứa chất thải rắn đều có nắp đậy. Rãnh thoát nước thải không thấm nước, thoát nhanh, không đọng nước và dễ làm vệ sinh.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Quy trình các khu vực sản xuất thực phẩm được bố trí theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng. Tại thời điểm thanh tra công nhân được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định. Tại các cửa ra vào của từng khu vực sản xuất đều có các màn chắn côn trùng, màn khí thổi để ngăn không cho côn trùng, động vật vào trong khu vực sản xuất.

Công ty đáp ứng các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất theo đúng quy định tại Điều 19 Luật An toàn thực phẩm.

3.2.2. Điều kiện bảo quản thực phẩm

Tại khu vực bảo quản thực phẩm Công ty có trang bị đầy đủ giá kệ, biển tên, nội quy, quy trình, vệ sinh công nhân, nơi bảo quản và trang thiết bị bảo quản đối với từng loại thực phẩm riêng biệt, bảo đảm vệ sinh trong quá trình bảo quản; có thiết bị chuyên dụng điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm thực hiện việc theo dõi nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực bảo quản thực phẩm; các bóng đèn được che chắn an toàn; Hệ thống thông gió phù hợp với yêu cầu bảo quản thực phẩm, bảo đảm thông thoáng ở các khu vực.

Công ty đáp ứng các điều kiện trong việc bảo quản thực phẩm theo đúng quy định tại Điều 20, Luật An toàn thực phẩm, tại khu vực bảo quản thực phẩm.



3.2.3. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm

Phương tiện vận chuyển thực phẩm được chế tạo bằng vật liệu không làm ô nhiễm thực phẩm, sử dụng bằng xe chuyên dụng bảo đảm điều kiện bảo quản thực phẩm trong suốt quá trình vận chuyển theo đúng quy định tại Điều 21, Luật An toàn thực phẩm.

3.2.4. Thực phẩm Công ty sản xuất, kinh doanh tại thời điểm kiểm tra

Năm 2024 và năm 2025, Công ty sản xuất 09 loại sản phẩm: hạt điều vỏ lụa, hạt điều vỏ lụa muối hồng, hạt điều bóc vỏ, hạt điều bóc vỏ muối hồng, hạt điều nguyên vị, hạt điều gác mật ong, hạt điều phomai, hạt macca. Trong số 09 sản phẩm này có 01 sản phẩm hạt macca Công ty không tổ chức sản xuất mà mua từ đơn vị bên ngoài về để thực hiện việc đóng gói để bán ra thị trường (*Công ty cung cấp các giấy tờ liên quan: Hợp đồng nguyên tắc số 01-2024.AP/HDKD ngày 02/01/2024 giữa Công ty cổ phần tập đoàn Gia Bảo với Công ty TNHH TMDV An Phát; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, số cấp 03/2023/NNPTNT -Đno ngày 03/0/2023 có hiệu lực đến ngày 03/02/2026, do chi cục Phát triển nông nghiệp – Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Nông cấp; Bản tự công bố sản phẩm số MC08/AP/2025, sản phẩm hạt mắc ca của Công ty TNHH TMDV An Phát*).

3.3. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng

Đoàn thanh tra tiến hành lấy 02 mẫu: 01 mẫu hạt điều phô mai, khối lượng hàng: 94,4kg (472 hộp x 200g/hộp); NSX: 24/01/2026 và 01 mẫu hạt điều gác mật ong, Khối lượng hàng: 4,8kg (24 hộp x 200 g/hộp); NSX: 30/12/2025 gửi Công ty SGS Việt Nam TNHH kiểm nghiệm chất lượng.

Kết quả thử nghiệm: Đối chiếu với quy định Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13752:2023 của nhân hạt điều rang; QCVN 8-1:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm; kết quả của 02 mẫu Hạt Điều Pho Mai và Hạt Điều gác mật ong nêu trên đạt chất lượng.

4. Công ty TNHH Vinahe

4.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm

4.1.1. Thông tin chung về hoạt động của cơ sở

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên, hai thành viên góp vốn gồm ông Nguyễn Hoàng Đạt và bà Phan Thị Mỹ Linh, mã số doanh nghiệp 3801174388, do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp đăng ký lần đầu ngày 30/5/2018, đăng ký thay đổi thứ 05 ngày 01/12/2025.

Ngành nghề: Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến và xuất khẩu nông sản thực phẩm; sản phẩm chủ lực là các sản phẩm chế biến từ hạt điều. Chế biến

hạt điều gồm: hạt điều tằm vị tỏi ớt, hạt điều tằm vị chanh muối, hạt điều tằm vị yum thái, hạt điều tằm vị phô mai, hạt điều rang muối, bánh hạt điều cashewpie và sản phẩm điều sấy nguyên vị.

- Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận về an toàn thực phẩm:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 14/2022/NNPTNT- BP cấp ngày 01/3/2022, có hiệu lực 03 năm do Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Phước (cũ) cấp đối với nhân hạt điều rang nguyên vị; bánh Cashewpie; hạt điều Yum Thái; hạt điều rang muối, hạt điều tỏi ớt; hạt điều Phô Mai; hạt điều Chanh Muối;

+ Giấy chứng nhận tiêu chuẩn HACCP CODEX 2020 số 022-FSMS, cấp ngày 15/03/2022, có hiệu lực 03 năm do Công ty Cổ phần chứng nhận Quốc tế cấp. Phạm vi chứng nhận gồm sản xuất và kinh doanh hạt điều, sản phẩm chế biến từ hạt điều;

+ Giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO 9001:2015 số 220217.QMS.CN22 cấp ngày 15/03/2022, có hiệu lực 03 năm do Công ty Cổ phần chứng nhận quốc tế cấp. Phạm vi chứng nhận gồm sản xuất và kinh doanh hạt điều, sản phẩm chế biến từ hạt điều.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm hết hạn ngày 15/3/2025 thì trước đó ngày 20/02/2025 Công ty có đơn gửi Công ty cổ phần chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm GreenCert đăng ký chứng nhận hệ thống quản lý ATTP theo ISO 22000 hoặc HACCP; đơn gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 20/2/2025, đơn gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường ngày 12/3/2025 về nội dung đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm (giai đoạn sắp nhập sắp xếp đơn vị hành chính). Công ty đã được đánh giá và cấp giấy chứng nhận:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số 08/2025/SNNMT-BP cấp ngày 19/03/2025, hiệu lực 03 năm do Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Phước (cũ) cấp đối với sản phẩm hạt điều tỏi ớt, hạt điều Phô Mai, bánh Cashewpie, hạt điều yum thái, hạt điều chanh muối, nhân hạt điều rang muối nguyên vị, hạt điều rang muối;

+ Giấy chứng nhận tiêu chuẩn HACCP (*Chứng nhận phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn*) số 40062500.GC, cấp ngày 28/03/2025, có hiệu lực 03 năm do Công ty Cổ phần chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm GreenCert cấp. Phạm vi chứng nhận gồm hạt điều, hạt điều nhân trắng, sản phẩm chế biến từ hạt điều dạng sấy khô và hạt điều tằm vị;

+ Giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO 9001:2015 số 10142500.GC cấp ngày 28/03/2025, hiệu lực 03 năm do Công ty Cổ phần chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm GreenCert cấp. Phạm vi chứng nhận gồm hạt điều, hạt điều nhân trắng, sản phẩm chế biến từ hạt điều dạng sấy khô và hạt điều tằm vị.

Theo quy định Công ty có một trong các loại giấy tờ nêu trên thì đủ điều kiện để sản xuất, quy định tại khoản 1 Điều 11 và điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị

định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

4.1.2. Việc tự công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm nông sản

- Công ty tự công bố chất lượng của 06 sản phẩm: hạt điều vỏ lụa rang muối Roasted Salted Cashew With Skin; hạt điều Yum thái Cashew; hạt điều tỏi ớt Garlic Chili Cashew; hạt điều phô mai Cheese Cashew; hạt điều chanh muối Preserved Lemon Cashew; bánh hạt điều Cashew Pie đã được Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Phước (cũ) tiếp nhận tại Thông báo số 03/TB-SNN-VP ngày 10/01/2024 và đăng tải trên trang website snnmt.binhphuoc.gov.vn.

- Bản tự công bố của 06 sản phẩm nêu trên được Công ty niêm yết công khai tại trụ sở của Công ty được thể hiện bằng các thông báo về việc niêm yết hồ sơ tự công bố.

Qua kiểm tra về hồ sơ tự công bố sản phẩm, Công ty thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và khoản 1 Điều 3 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (*sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP*).

4.1.3. Chất lượng mẫu thực phẩm, kết quả thử nghiệm chất lượng nước phục vụ cho việc sản xuất, chế biến thực phẩm

- Chất lượng mẫu thực phẩm: Năm 2024 và năm 2025, Công ty đều thực hiện việc kiểm nghiệm đối với 06 sản phẩm Công ty sản xuất, đơn vị kiểm nghiệm là Trung tâm kiểm nghiệm TSL - Chi nhánh Công ty TNHH khoa học TSL (địa chỉ: Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) và Công ty TNHH EUROFINS Sắc Ký Hải Đăng (địa chỉ, Lô E2b-3, đường D6, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú, TP Hồ Chí Minh) thử nghiệm. Kết quả các phiếu thử nghiệm đạt chất lượng.

Công ty đã thực hiện kiểm nghiệm mẫu theo đúng quy định tại khoản 7 Điều 2 và Điều 45 Luật An toàn thực phẩm.

- Phiếu kết quả thử nghiệm mẫu nước:

+ Năm 2024: Công ty sử dụng phiếu kết quả thử nghiệm mẫu nước của nhà cung cấp là Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Phước, phiếu kết quả kiểm nghiệm nước đạt chất lượng.

+ Năm 2025: Công ty cung cấp cho đoàn thanh tra phiếu kiểm nghiệm mẫu nước của Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Phước, Công ty không thực hiện lấy mẫu để thử nghiệm mẫu nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2024/BYT quy định tần suất thử nghiệm định kỳ không ít hơn 06 tháng một lần, thông số thử nghiệm là tất cả các thông số

nước sạch nhóm A và 02 thông số Trục khuẩn mũ xanh và Tụ cầu vàng” của Quy chuẩn). Qua rà soát Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP, không quy định hành vi không thực hiện việc kiểm nghiệm mẫu nước như nội dung trên là hành vi vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Công ty TNHH Vinahe phải thực hiện việc lấy mẫu nước sinh hoạt định kỳ để thử nghiệm đảm bảo đáp ứng một trong những điều kiện trong chế biến, sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

4.1.4. Việc khám sức khỏe và xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất thực phẩm

Năm 2024, 09/09 người lao động được khám sức khỏe; năm 2025: 11/11 người lao động được khám sức khỏe và do Trung tâm Y tế Phước Long khám và xác nhận đủ sức khỏe để làm việc.

Công ty đã tập huấn và có danh sách xác nhận ngày 29/09/2022 về tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm cho 04 người của Công ty và danh sách xác nhận ngày 03/4/2025 về tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm cho 06 người của Công ty theo đúng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm; khoản 2 Điều 18 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT quy định đối tượng được cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

4.1.5. Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm, quy trình áp dụng quản lý sản xuất và quản lý vệ sinh

- Công ty có hoá đơn, chứng từ, sổ ghi chép nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra của năm 2024 và 2025.

- Việc thu mua nguyên liệu sản xuất: Công ty có các hợp đồng thu mua nguyên liệu trong năm 2024 và năm 2025.

Công ty có theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nếu không bảo đảm an toàn theo đúng quy định tại Điều 35 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

4.1.6. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ sở

Công ty đã áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng cơ sở: Giấy chứng nhận tiêu chuẩn HACCP, giấy chứng nhận tiêu chuẩn ISO 9001:2015 theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

4.2. Kiểm tra điều kiện thực tế

4.2.1. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Xưởng sản xuất nằm trong khu dân cư, diện tích nhà xưởng 500 m² trong đó khu tiếp nhận nguyên liệu diện tích 100 m², khu sơ chế - chế biến: 200 m² (1 phòng nấu sốt gia vị 50 m², khu phân loại đóng gói: 100 m²; khu bảo quản thành phẩm: 100 m².

Điều kiện nhà xưởng đã được Công ty Cổ phần chứng nhận quản lý và chất lượng sản phẩm GreenCert cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn HACCP số 40062500.GC, cấp ngày 28/03/2025, có hiệu lực 03 năm.

Công ty đáp ứng các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất theo đúng quy định tại Điều 19 Luật An toàn thực phẩm.

4.2.2. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong bảo quản thực phẩm

Công ty có trang bị đầy đủ giá kệ, biển tên, nội quy, quy trình, vệ sinh công nhân, nơi bảo quản và trang thiết bị bảo quản đối với từng loại thực phẩm riêng biệt, bảo đảm vệ sinh trong quá trình bảo quản có thực hiện đầy đủ; có thiết bị chuyên dụng điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm thực hiện việc theo dõi nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực bảo quản thực phẩm; các bóng đèn được che chắn an toàn; Hệ thống thông gió phù hợp với yêu cầu bảo quản thực phẩm, bảo đảm thông thoáng ở các khu vực.

Công ty đáp ứng các điều kiện trong việc bảo quản thực phẩm theo quy định tại Điều 20 Luật An toàn thực phẩm.

4.2.3. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm

Phương tiện vận chuyển thực phẩm được chế tạo bằng vật liệu không làm ô nhiễm thực phẩm, sử dụng bằng xe chuyên dụng bảo đảm điều kiện bảo quản thực phẩm trong suốt quá trình vận chuyển theo đúng quy định tại Điều 21 Luật An toàn thực phẩm.

4.2.4. Thực phẩm Công ty sản xuất, kinh doanh tại thời điểm kiểm tra

Tại thời điểm kiểm tra, Công ty sản Xuất 06 sản phẩm: Hạt Điều tơi ớt; Hạt Điều Yum Thái; Hạt Điều Phô Mai; Hạt Điều Chanh Muối; bánh hạt Điều Cashew Pie. Đối với sản phẩm hạt điều rang muối, Công ty không trực tiếp sản xuất mà mua từ các đơn vị khác về và thực hiện đóng gói để bán ra thị trường, và có hồ sơ pháp lý (hợp đồng mua bán, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm) theo đúng quy định.

4.3. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng

Đoàn thanh tra lấy 01 mẫu hạt điều pho mai, khối lượng hàng: 4,68 kg (36 hộp x 130g/hộp); NSX: 14/01/2026 gửi Công ty SGS Việt Nam TNHH kiểm nghiệm;

Kết quả về chất lượng mẫu: Đối chiếu với quy định Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13752:2023 của nhân hạt điều rang; QCVN 8-1:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm kim loại nặng trong

thực phẩm; kết quả mẫu Hạt Điều Pho Mai nêu trên đạt chất lượng.

5. Chi nhánh Công ty TNHH UNITED FOODS

5.1. Việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm

5.1.1 Thông tin chung về hoạt động của cơ sở

- Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên. Có sự góp vốn 2 thành viên, mã số doanh nghiệp 3603014819, do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính TP.HCM cấp đăng ký lần đầu ngày 02/01/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 25/03/2025.

+ Giấy chứng nhận đầu tư số 6517673635, cấp ngày 02/01/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 13/05/2025, nơi cấp: Ban quản lý các KCN tỉnh Đồng Nai.

+ Địa chỉ trụ sở chính: số 001 Khu Mỹ Tú, 1-H31 đường số 10, Phường Tân Phong, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Địa chỉ chi nhánh: đường số 1, KCN Long Thành, Xã An Phước, thành phố Đồng Nai.

- Công ty hoạt động sản xuất an toàn thực phẩm theo giấy chứng nhận;

+ Giấy chứng nhận tiêu chuẩn BRC (*Chứng nhận tiêu chuẩn an toàn thực phẩm toàn cầu*) số VN012904, ngày phát hành 08/01/2025, ngày hết hạn: 14/01/2026 do Tổ chức chứng nhận Bureau Veritas cấp. Cấp cho quy trình rửa, cắt, chần, tẩm gia vị, sấy đông khô/chiên chân không/nướng/sấy mềm) và đóng gói các loại rau củ quả sấy đông khô, chiên, nướng, sấy mềm trong túi mềm. Cụ thể: Danh mục sản phẩm: thực phẩm và nguyên liệu sấy khô; ngũ cốc và đồ ăn nhẹ.

+ Giấy Chứng nhận tiêu chuẩn BRC (*Chứng nhận tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm*) số VN012904-01, ngày phát hành 06/01/2026, ngày hết hạn 14/01/2027 do Tổ chức chứng nhận Bureau Veritas cấp. Cấp cho quy trình rửa, cắt, chần, tẩm gia vị, sấy đông khô/chiên chân không/nướng/sấy mềm) và đóng gói các loại rau củ quả sấy đông khô, chiên, nướng, sấy mềm trong túi mềm. Cụ thể, danh mục sản phẩm bao gồm: thực phẩm và nguyên liệu sấy khô; ngũ cốc và đồ ăn nhẹ.

+ Giấy chứng nhận GMP số VN013159, cấp ngày 06/03/2025, ngày hết hạn 21/12/2027, phạm vi xác nhận cho quy trình (rửa, cắt, chần, tẩm gia vị, sấy đông khô/chiên chân không/nướng/sấy mềm) và đóng gói các loại khoai tây chiên, rau củ quả sấy đông khô, chiên, nướng, sấy mềm trong túi mềm.

5.1.2. Việc tự công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm nông sản

Theo báo cáo số 26006/BC- UF ngày 22/01/2026 của Công ty TNHH UNITED FOODS và qua kiểm tra hồ sơ, giấy tờ liên quan đến sản phẩm, các sản phẩm thực phẩm của Công ty 100% sản phẩm xuất khẩu theo đơn đặt hàng do đó được miễn thực hiện thủ tục tự công bố sản phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số: 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018.



5.1.3. Chất lượng mẫu thực phẩm, kết quả thử nghiệm chất lượng nước phục vụ cho việc sản xuất, chế biến thực phẩm

+ Năm 2024: Công ty có phiếu báo cáo kết quả thử nghiệm số 24-252794-1A, cấp ngày 26/9/2024 do Công ty TNHH BUREAU VERITAS AQ Việt Nam cấp. Sản phẩm mẫu hỗn hợp rau củ (bí ngô, cà rốt, khoai lang vàng, khoai lang tím, khoai môn, đậu xanh, củ dền, đậu bắp, bông cải xanh).

+ Năm 2025: Công ty có phiếu báo cáo kết quả thử nghiệm số 25-280726-A, cấp ngày 17/10/2025 do Công ty TNHH MNAQ Việt Nam cấp. Sản phẩm rau quả trộn (đậu bắp, bí ngòi xanh, đậu cô ve, ớt chuông xanh, măng tây, bông cải xanh)

Công ty đã thực hiện kiểm nghiệm mẫu theo đúng quy định tại khoản 7, Điều 2 và Điều 45 Luật An toàn thực phẩm.

- Kết quả thử nghiệm mẫu nước:

+ Năm 2024: Phiếu kết quả thử nghiệm số 23-255516-2, cấp ngày 30/09/2023 do Công ty TNHH Bureau Veritas AQ Việt Nam (mẫu nước sản xuất). Phiếu kết quả thử nghiệm số 23-255516-1, cấp ngày 30/09/2023 do Công ty TNHH Bureau Veritas AQ Việt Nam cấp (mẫu nước uống) và Phiếu thử nghiệm mẫu nước số 24-252789-2 cấp ngày 24/12/2024 do Công ty TNHH BUREAU VERITAS AQ VIỆT NAM cấp.

Năm 2025: Công ty kiểm nghiệm 02 lần: Phiếu thử nghiệm mẫu số 25-273737-1, ngày cấp 10/10/2025 lấy nước tại Bồn A. Phiếu thử nghiệm mẫu số 25-273737-2 tại bồn B ngày cấp 10/10/2025 do Công ty TNHH MNAQ Việt Nam cấp.

Công ty thực hiện kiểm nghiệm mẫu nước theo đúng quy định của Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

5.1.4. Việc khám sức khỏe và tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm sản xuất thực phẩm và

Năm 2024, Công ty tổ chức thực hiện khám sức khỏe cho 129 người theo hợp đồng số 88-2024/HĐYDSG cấp ngày 14/6/2024 do Công ty Cổ phần Bệnh viện Y Dược Sài Gòn xác nhận đủ sức khỏe để làm việc; Năm 2025, khám sức khỏe cho 96 người, cấp ngày 25/9/2025 do Chi nhánh Công ty TNHH Trung tâm xét nghiệm Y Khoa Thủy Nhi - phòng khám Đa khoa 118 xác nhận đủ sức khỏe làm việc.

Năm 2024, Công ty đã tập huấn và có danh sách xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm: 128 người, ngày 05/6/2024 do Công ty tự xác nhận tại Văn bản số 170/2024/QĐ-BGD/UF; Năm 2025 đến thời điểm thanh tra: số người được xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm: 96 người ngày 10/9/2025 do Công ty xác nhận tại Văn bản số 178/2024/QĐ-BGD/UF. Công ty thực hiện

tập huấn cho người lao động đúng theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 19 Luật An toàn thực phẩm; khoản 2 Điều 18 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT quy định đối tượng được cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.

5.1.5. Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm

- Công ty có hoá đơn, chứng từ, sổ ghi chép nguyên liệu đầu vào và sản phẩm đầu ra của năm 2024 và 2025, Hợp đồng thu mua nguyên liệu sản phẩm.

Việc theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nếu không bảo đảm an toàn, Công ty thực hiện theo đúng quy định tại Điều 35 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

5.1.6. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ sở

Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng cơ sở: Hệ thống tiêu chuẩn HACCP, hệ thống tiêu chuẩn BRC, hệ thống GMP. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm tại cơ sở theo đúng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

5.2 Kiểm tra điều kiện thực tế

5.2.1. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Về địa điểm, diện tích, khoảng cách đối với nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm và các yếu tố gây hại khác: Tại thời điểm thanh tra, Công ty có địa điểm thích hợp thuộc KCN Long Thành; có khoảng cách an toàn với các nguồn gây ô nhiễm cho thực phẩm như nghĩa trang, chuồng trại chăn nuôi... và không bị ú nước, ngập lụt diện tích nhà xưởng, các khu vực phù hợp với công năng sản xuất.

- Trang thiết bị để xử lý nguyên liệu, chế biến, đóng gói, bảo quản và vận chuyển các loại thực phẩm khác nhau: đủ trang thiết bị, dụng cụ được thiết kế, chế tạo phù hợp, bảo đảm an toàn thực phẩm (Công ty có các loại máy lọc, máy sấy dẻo, tháp giải nhiệt, máy sàng, máy cắt, máy phân loại, băng chuyền...). Các thiết bị, dụng cụ sản xuất, bề mặt tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm được làm bằng vật liệu bền, dễ làm vệ sinh, không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

- Trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện rửa và khử trùng, nước sát trùng, thiết bị phòng, chống côn trùng và động vật gây hại: Có đủ trang thiết bị, dụng cụ phù hợp để xử lý nguyên liệu, chế biến, đóng gói, phương tiện rửa và khử trùng, nước sát trùng, vệ sinh cá nhân (Công ty có phương tiện rửa tay bố trí ở vị trí thích hợp, sử dụng nước sát trùng 700), có thiết bị phòng chống côn trùng (bố trí đèn chống côn trùng bay, bẫy chuột và động vật gây hại); không sử dụng thuốc, động vật diệt chuột, côn trùng trong khu vực sản xuất, bảo quản thực phẩm. Khu vực nhà vệ sinh được bố trí riêng biệt, không gây ô nhiễm với khu vực sản xuất, chế biến.



- Hệ thống xử lý chất thải: rãnh thoát nước thải không thấm nước, thoát nhanh, không đọng nước và dễ làm vệ sinh; các khu vực sản xuất có dụng cụ thu gom hoặc dụng cụ chứa chất thải rắn có nắp đậy.

Xưởng sản xuất của Công ty được đánh giá đạt tiêu chuẩn HACCP, hệ thống tiêu chuẩn BRC, hệ thống GMP.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và lưu giữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ nguyên liệu thực phẩm và các tài liệu khác về toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

+ Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm: Quy trình các khu vực sản xuất thực phẩm được bố trí theo nguyên tắc một chiều từ nguyên liệu đầu vào cho đến sản phẩm cuối cùng.

Công ty đáp ứng đầy đủ các điều kiện trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định tại Điều 19 Luật An toàn thực phẩm.

5.2.2. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong bảo quản thực phẩm

Khu vực bảo quản thực phẩm của Công ty có đầy đủ giá kệ, biển tên, nội quy, quy trình vệ sinh công nhân, nơi bảo quản và trang thiết bị bảo quản đối với từng loại thực phẩm riêng biệt, bảo đảm vệ sinh trong quá trình bảo quản có thực hiện đầy đủ; có thiết bị chuyên dụng điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm thực hiện việc theo dõi nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực bảo quản thực phẩm (có trang bị đồng hồ nhiệt độ và độ ẩm theo dõi, sử dụng hệ thống máy lạnh công nghiệp, tại thời điểm nhiệt độ ổn định 24.7°C, độ ẩm 47%; các bóng đèn được che chắn an toàn; Hệ thống thông gió phù hợp với yêu cầu bảo quản thực phẩm, bảo đảm thông thoáng ở các khu vực. Hàng hóa được đặt trên kệ Pallet cách trần 50 cm, cách sàn 20cm, cách tường 30 cm. Sản phẩm được đóng trong túi nhôm mềm sau đó đóng trong thùng Carton.

Các điều kiện trong việc bảo quản thực phẩm theo quy định tại Điều 20, Luật An toàn thực phẩm:

5.2.3. Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong vận chuyển thực phẩm

Phương tiện vận chuyển thực phẩm được chế tạo bằng vật liệu không làm ô nhiễm thực phẩm, sử dụng bằng xe chuyên dụng bảo đảm điều kiện bảo quản thực phẩm trong suốt quá trình vận chuyển theo đúng quy định tại Điều 21 Luật An toàn thực phẩm.

5.2.4. Thực phẩm Công ty sản xuất, kinh doanh tại thời điểm thanh tra

Công ty báo cáo 100% sản phẩm của Công ty sản xuất ra được bán cho thị trường nước ngoài. Tại thời điểm thanh tra, công ty chỉ sản xuất đậu bắp sấy.

5.3. Lấy mẫu kiểm tra chất lượng

Đoàn thanh tra không tiến hành lấy mẫu sản phẩm của Công ty để gửi kiểm nghiệm vì 100% sản phẩm của Công ty sản xuất ra được bán cho thị trường nước

ngoài, căn cứ quy định tại Điều 32 Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá năm 2007 được sửa đổi bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa “*Tổ chức, cá nhân xuất khẩu hàng hóa phải bảo đảm hàng hóa xuất khẩu phù hợp với quy định của nước nhập khẩu, hợp đồng hoặc điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế thừa nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp với nước, vùng lãnh thổ có liên quan*”.

6. Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thịnh Điền - Nhà máy sấy Thanh Bình

Ngày 26/01/2026 theo lịch làm việc đoàn kiểm tra thực tế tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thịnh Điền - Nhà máy sấy Thanh Bình, tổ 4, ấp Lợi Hà, xã Bàu Hàm, tỉnh Đồng Nai. Tại buổi thanh tra trực tiếp, Đoàn thanh tra cùng đại diện UBND xã Bàu Hàm và nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thịnh Điền - Nhà máy sấy Thanh Bình ghi nhận như sau:

- Công ty đã ngừng hoạt động, máy móc, thiết bị đã bị màng nhện phủ lên, trong xưởng có nhiều giấy cát tông để làm thùng đóng chuỗi tươi xuất khẩu; có khoảng 1,2 tấn phân bón (bảo vệ thông tin là được gửi để bón cho vườn bên cạnh Công ty). Hiện trạng không có nhân viên làm việc, ý kiến của bảo vệ Công ty và xác nhận của đại diện chính quyền địa phương: Công ty đã ngừng hoạt động từ đầu năm 2024.

- Đoàn thanh tra có văn bản gửi Sở Tài chính và theo Văn bản phúc đáp số 1691/STC- ĐKKD ngày 10/2/2026 và hồ sơ kèm theo, ghi nhận: ngày 27/6/2024 Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thịnh Điền đã gửi Sở Tài chính thông báo số 01/TB ngày 17/6/2024 thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của chi nhánh.

- Ngày 06/3/2026, Công ty có Công văn giải trình do điều kiện kinh doanh khó khăn, thua lỗ kéo dài nên nhà máy đã ngưng sản xuất nhưng chưa làm xong thủ tục giải thể chi nhánh cũng như Công ty. Trên hệ thống thuế Việt Nam ghi nhận Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thịnh Điền - Nhà máy sấy Thanh Bình ở trạng thái không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký và theo ý kiến trình bày của Công ty, để thực hiện xong việc giải thể Công ty bắt buộc phải mở lại mã số thuế Công ty cũng như chi nhánh.

Qua đối chiếu cổng thông tin quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (dangkykinhdoanh.gov.vn) thể hiện Công ty đã ngừng hoạt động.

III. Kết luận

1. Ưu điểm

- 05 Công ty: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Song Thy; Công ty cổ phần Tập đoàn Gia Bảo; Công ty Cổ phần Hà My; Công ty TNHH Vinahe; Chi nhánh Công ty TNHH United Food cơ bản đều chấp hành các quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.



- 05 mẫu sản phẩm nông sản Đoàn Thanh tra lấy mẫu gửi thử nghiệm, kết quả 100% mẫu đảm bảo chất lượng.

2. Hạn chế

- 04 Công ty (*Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Song Thy; Công ty cổ phần Tập đoàn Gia Bảo; Công ty Cổ phần Hà My; Công ty TNHH Vinahe*) chưa tổ chức thực hiện nội kiểm chất lượng nước sạch đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 (*có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025*) của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (QCVN 01-1:2024/BYT).

- Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thịnh Điền - Nhà máy sấy Thanh Bình đã ngừng hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản nhưng chưa hoàn tất thủ tục giải thể công ty theo quy định.

- Danh sách các tổ chức, cá nhân đã đăng ký công bố sản phẩm an toàn thực phẩm trước ngày 01/7/2025 đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường Bình Phước cũ (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai) cập nhật trên hệ thống snnmt.binhphuoc.gov.vn, dữ liệu này hiện nay không còn truy cập được là chưa đúng quy định tại khoản 1 Điều 3 (*sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm*) của Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

IV. Biện pháp xử lý đã được áp dụng: không.

V. Kiến nghị biện pháp xử lý

1. Đối với các Công ty:

- Đề nghị các Công ty thực hiện lấy mẫu nước sinh hoạt để thử nghiệm theo quy định Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

- Đề nghị Công ty Cổ phần Nông nghiệp công nghệ cao Thịnh Điền - Nhà máy sấy Thanh Bình hoàn tất thủ tục giải thể theo quy định.

- Đề nghị Công ty Cổ phần Hà My sau khi hoàn thành cơ sở vật chất trang thiết bị tại địa điểm mới, phải hoàn tất các thủ tục về chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc một trong các loại giấy chứng nhận tương đương khác mới đi vào hoạt động sản xuất.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Đề nghị sở có biện pháp rà soát danh sách các tổ chức, cá nhân đã đăng ký công bố sản phẩm an toàn thực phẩm đã có trong dữ liệu cũ trên hệ thống snnmt.binhphuoc.gov.vn, để đăng tải trên cổng thông tin điện tử hiện nay của Sở (snnmt.dongnai.gov.vn) theo quy định điểm a, khoản 1 Điều 3 (*sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ*

quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm) của Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Báo cáo đề xuất Bộ Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị Chính phủ có chế tài đối với các tổ chức trong hoạt động sản xuất, chế biến an toàn thực phẩm không thực hiện đúng tần suất thử nghiệm mẫu nước sinh hoạt định kỳ theo quy định của Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm Nông sản trên địa bàn Thành phố Đồng Nai.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm Nông sản; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm (nếu có) theo đúng quy định.

3. Đối với Đoàn thanh tra: Giao Trưởng đoàn thanh tra tổ chức công bố, công khai kết luận thanh tra theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản của các cơ sở trên địa bàn thành phố Đồng Nai. Thanh tra thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện những nội dung kiến nghị, xử lý nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện kết luận, gửi về Thanh tra thành phố sau 30 ngày kể từ ngày công bố kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c);
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường Đồng Nai;
- UBND các phường/xã: Trảng Bom, Bàu Hàm, Đồng Phú và Bình Phước; An Phước;
- Các đối tượng thanh tra;
- Công TT điện tử thanh tra TPĐN;
- Lưu: VT; ĐTT 30 (01).

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Phạm Ngọc Hà

